

Số:26/2023/QĐST-VDS

Thủ Dầu Một, ngày 10 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH D**

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 35/2023/TLST-VDS, ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Hồng Phương V, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: Số X ĐLBD, tổ 106, khu phố C, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình D.

- Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: Tổ X, ấp G, xã Thanh Tuyên, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình D.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồng Phương V và ông Nguyễn Thanh D tự nguyện tìm hiểu, tiến đến hôn nhân vào năm 2022 có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình D theo giấy chứng nhận kết hôn số 820, ngày 05/10/2022. Sau khi chung sống thì thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, không còn tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình, đến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, tình cảm vợ chồng không còn nên bà Hồng Phương V và ông Nguyễn Thanh D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Hồng Phương V và ông Nguyễn Thanh D không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồng Phương V và ông Nguyễn Thanh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu chịu theo quy định tại Điều của 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn ngày 02/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Hồng Phương V và ông Nguyễn Thanh D;

- Về con chung: Bà Hồng Phương V và ông Nguyễn Thanh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hồng Phương V và ông Nguyễn Thanh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Hồng Phương V và ông Nguyễn Thanh D mỗi người chịu 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0002263 ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình D;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình D;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

#### **THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hồng Phương**